

Số: 2933 /KH-UBND

Củ Chi, ngày 08 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 709/KH-BCĐLNATTP ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Thành phố về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xây dựng kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 trên địa bàn huyện Củ Chi, nội dung cụ thể như sau:

I. CHỦ ĐỀ THÁNG HÀNH ĐỘNG

Để tăng cường hơn nữa công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người quản lý, người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm, chủ đề “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 là: **“Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố”**.

II. MỤC TIÊU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin các chuỗi giá trị nông sản thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm tại các cơ sở có bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/5/2025.
- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn huyện.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai: Căn cứ vào tình hình thực tế trên địa bàn để tổ chức Hội nghị hoặc Lễ phát động hoặc hình thức khác, phổ biến triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 (Đơn vị thực hiện: UBND huyện và UBND các xã, thị trấn).

2. Thời gian: từ ngày 10/4/2025 đến ngày 15/4/2025.

3. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm
(Phụ lục I: Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025)

- Ban Chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm huyện chỉ đạo đơn vị chức năng, tổ chức chính trị - xã hội huyện triển khai tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

- Huy động hệ thống loa phát thanh của các xã, thị trấn, Ban Quản lý các chợ tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm; đồng thời, cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm, thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

4. Hoạt động kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 (Phụ lục II: Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025)

4.1 Cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn huyện.

- Tổ chức các Đoàn kiểm tra từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/5/2025 có đầy đủ thành phần chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

4.2 Cấp xã

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn quản lý.

- Tổ chức các Tổ kiểm tra từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/5/2025 có đầy đủ thành phần chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế huyện

- Treo băng rôn khẩu hiệu về “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” huyện. Thời gian thực hiện từ ngày 10/4/2025 đến ngày 15/5/2025.

- Chủ trì Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm huyện tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xử lý các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan theo thẩm quyền.

- Phối hợp các Đoàn kiểm tra của Sở An toàn thực phẩm Thành phố tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở An toàn thực phẩm Thành phố.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện tốt nội dung kế hoạch này đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực công thương; đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ như: tuyên truyền, kiểm tra...

- Cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm huyện do Phòng Y tế huyện chủ trì trong suốt quá trình kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật và tham mưu đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Phối hợp với các Đoàn kiểm tra của Thành phố tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực phụ trách trên địa bàn huyện.

3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện tốt nội dung kế hoạch này đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực nông lâm, thủy sản.

- Cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm huyện trong suốt quá trình kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật và đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Phối hợp với các Đoàn kiểm tra của Thành phố tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực phụ trách trên địa bàn huyện.

4. Trung tâm Y tế huyện

- Phối hợp với Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thông huyện viết bài tuyên truyền về an toàn thực phẩm và chỉ đạo Trạm Y tế 21 xã, thị trấn treo băng rôn tuyên truyền các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Cử nhân sự tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm huyện. Thực hiện lấy mẫu kiểm nghiệm, test nhanh thực phẩm nhằm phục vụ cho hoạt động quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Triển khai đến các trường học có bếp ăn tập thể, căn tin, nhận suất ăn sẵn kiểm soát chặt chẽ việc cung ứng các dịch vụ ăn uống trong trường học, hướng đến mục tiêu nguyên liệu đầu vào được cung cấp từ các cơ sở tham gia chuỗi thực phẩm an toàn; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại các bếp ăn tập thể, căn tin trường học nhằm phòng tránh ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm, nâng cao sức khỏe học sinh; đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào phải có nguồn gốc rõ ràng để phục vụ việc truy xuất nguồn gốc khi có sự cố.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - xã hội cơ sở phối hợp cùng với Trạm Y tế địa phương tích cực vận động trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các hoạt động truyền truyền các quy định về an toàn thực phẩm góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

7. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện

- Phối hợp Trung tâm Y tế huyện phát thanh truyền thông giáo dục sức khỏe cho người dân về ý thức đảm bảo an toàn thực phẩm để bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng; tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, lựa chọn, tiêu dùng thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm; chú trọng truyền thông để chuyển đổi hành vi, tập quán lạc hậu không bảo đảm an toàn thực phẩm hướng vào đối tượng sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm.

- Thông tin kịp thời, công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm an toàn thực phẩm bị xử lý.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 trên địa bàn quản lý.

- Căn cứ vào thực tế trên địa bàn để tổ chức Hội nghị hoặc Lễ phát động hoặc hình thức khác, phổ biến triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025, thời gian thực hiện từ ngày 10/4/2025 đến ngày 15/4/2025.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý, kiểm tra đạt tỷ lệ 90% cơ sở quản lý. Đề nghị xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo các chủ nhóm, lớp mầm non... kiểm soát chặt chẽ việc cung ứng các dịch vụ ăn uống tại đơn vị đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào phải có nguồn gốc rõ ràng để phục vụ việc truy xuất nguồn gốc khi có sự cố.

9. Ban Quản lý các chợ trên địa bàn huyện

- Tổ chức tuyên truyền, phát thanh tuyên truyền các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm tại chợ quản lý.

- Tăng cường công tác giám sát nhằm kịp thời phát hiện và thông báo cho cơ quan chức năng đối với các hành vi vi phạm của tiểu thương, để tiến hành xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan gửi báo cáo kết quả thực hiện (theo mẫu báo cáo đính kèm) trước ngày **16/5/2025** về Phòng Y tế huyện để tổng hợp báo cáo Thường trực UBND huyện và Sở An toàn thực phẩm Thành phố theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi. Đề nghị các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở An toàn thực phẩm Thành phố;
- TT. HĐND huyện;
- TT. UBND huyện (CT, các PCT);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội huyện;
- Phòng Y tế huyện;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện;
- Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện;
- Đội Quản lý thị trường số 19;
- Các thành viên Đoàn kiểm tra LNVSATIP huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Ban Quản lý các chợ;
- Lưu: VT, PYT.2.TTTThúy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đình Đức

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 2933/KH-UBND 08 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025: “Bảo đảm an toàn thực phẩm, chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố”, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền trong Tháng hành động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp; các cơ quan tham gia quản lý an toàn thực phẩm (ATTP), các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội;
2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của chính quyền các cấp. Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo ATTP là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng hết sức quan trọng.
2. Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.
3. Tập trung tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt.
4. Kịp thời thông tin, tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp, tôn vinh các sản phẩm bảo đảm tốt chất lượng ATTP, các tổ chức, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo đảm ATTP;
5. Công khai các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, ATTP theo quy định.
6. Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam – Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ,

ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.

7. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

8. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

9. Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

9.1. Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý ATTP, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về ATTP, nhất là Luật ATTP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, ATTP.

- Tuyên truyền các tiêu chí về đảm bảo ATTP vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, từng giai đoạn của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo ATTP theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp và người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác ATTP tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt. Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn cả nước. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý ATTP, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

- + Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024.

- + Nghị định số 14/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/3/2021 xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

+ Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

+ Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

+ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

+ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

+ Thông tư số 01/2024/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Thông tư số 29/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.

+ Thông tư số 31/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Y tế quy định thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

+ Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý ATTP của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

9.2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn và có nghĩa vụ bảo đảm an toàn thực phẩm. Các đơn vị sản xuất, kinh doanh, chế biến, tiêu thụ thực phẩm trên địa bàn phải có trách nhiệm và uy tín bảo đảm ATTP để phục vụ đời sống của nhân dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền rõ các hành vi vi phạm pháp luật ATTP và mức xử phạt tương ứng. Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối và người tiêu dùng thực phẩm tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP, thay đổi hành vi, thói quen, lề lối mất vệ sinh nhằm góp phần bảo đảm ATTP ở tất cả các khâu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến phải có trong danh mục được phép sử dụng, sử dụng phải đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền, phổ biến triển khai kế hoạch thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản, thực phẩm; kết nối cung ứng tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn. Phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương... gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm.

9.3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong đảm bảo ATTP; quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an ninh, ATTP. Kiên quyết tẩy chay các sản phẩm không bảo đảm ATTP.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng ATTP. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thông huyện dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống loa không dây ở thị trấn/xã, khu phố/ấp để tập trung chuyên tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trên truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

IV. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm 2025
2. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.
3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
4. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm;
5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững.
6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.
7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ, an toàn là bảo vệ sức khỏe của bạn và gia đình.
8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

9. Phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an toàn thực phẩm là trách nhiệm của mỗi người.

10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm./.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 2933/KH-UBND huyện ngày 08 tháng 4 năm 2025
của UBND huyện Củ Chi)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, UBND huyện hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2025 của các cấp, các ngành theo chủ đề bảo đảm ATTP, chú trọng ATTP bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.
- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì ATTP năm 2025 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành thành phố về ATTP. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP các cấp;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2025;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác kiểm tra về ATTP.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm số năm 2010.

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006.

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa năm 2007.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về ATTP; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và ATTP do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý ATTP thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 18/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận ATTP thủy sản xuất khẩu.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định

thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/ 2018.

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP và thông tư của các Bộ: Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi Trường, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về ATTP cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006.

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá năm 2007.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về ATTP; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt

động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành huyện

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Y tế huyện tham mưu thành lập đoàn kiểm tra liên ngành huyện tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chỉ đạo và kiểm tra tuyến xã, thị trấn triển khai công tác bảo đảm ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2025. Đồng thời, phối hợp với các Đoàn kiểm tra của Thành phố tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm ATTP (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý.

2. Thành lập các Tổ kiểm tra tuyến xã, thị trấn

Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chỉ đạo Trạm Y tế tham mưu thành lập các Tổ kiểm tra xã, thị trấn, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; triển khai công tác bảo đảm ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2025. Đồng thời, phối hợp với các Đoàn kiểm tra của huyện tiến hành kiểm tra, kiểm tra xử lý

các vi phạm về bảo đảm ATTP (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn kiểm tra quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được kiểm tra.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 và phân công tổ chức triển khai thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/4/2025.

2. Triển khai kiểm tra tại cơ sở

2.1. Tại huyện

- Tổ chức thành lập các Đoàn kiểm tra: Trước ngày 12/4/2025.

- Kiểm tra trên địa bàn huyện: Từ 15/4/2025 - 15/5/2025.

2.2. Tại xã, thị trấn: Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2025 của UBND huyện tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn và tổ chức triển khai bảo đảm hoàn thành kế hoạch kiểm tra trước ngày 15/5/2025.

3. Báo cáo kết quả: Trước ngày 16/5/2025.

VI. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

Việc sử dụng kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương thực hiện theo các quy định hiện hành.

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2025

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

T T	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Cộng (1+2)
		<i>Số xã thực hiện/Tổng số xã</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số huyện thực hiện/Tổng số huyện</i>	<i>Số lượng</i>	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai Tháng hành động (văn bản)					
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai					
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết Tháng hành động					

II. Thông tin, truyền thông

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Cộng (1+2)
		<i>Số xã thực hiện/Tổng số xã</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số huyện thực hiện/Tổng số huyện</i>	<i>Số lượng</i>	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)					
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)					
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)					
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm.phóng sự)					
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)					
6	Băng rôn, khẩu hiệu					
7	Tranh áp – phích/Posters					
8	Tờ gấp, tờ rơi					
9	Hoạt động khác (ghi rõ):					

III. Thanh tra, kiểm tra

1. Số lượng: đoàn:

2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:

3. Kết quả chi tiết:

[illegible]

[illegible]

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Cộng (1+2)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)			
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
1.2	Vì sinh (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)			
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2.2	Vì sinh (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
Tổng (1+2)				

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....
VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....
.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)

.....